

TUẦN 19**Hoạt động giáo dục theo chủ đề****Tiết 2: SỬ DỤNG TIẾT KIỆM TIỀN CÁ NHÂN****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Năng lực đặc thù:

- HS biết được nguồn thu cho khoản tiền tiết kiệm cá nhân và lập kế hoạch chi tiêu số tiền tiết kiệm.

- Lựa chọn những món đồ phù hợp với nhu cầu của bản thân và số tiền mình có.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV tung bóng cho học sinh. Ai bắt được sẽ nêu một thứ cần thiết gia đình mình cần mua trong dịp Tết.	- 10-15HS thực hiện.
- GV gọi HS chia sẻ cảm xúc của mình khi Tết đến xuân về.	- 3-4 HS chia sẻ.
- GV tổng kết phần chia sẻ của HS, giới thiệu – ghi bài.	
2. Khám phá chủ đề: Chia sẻ với bạn bè về nguồn tiết kiệm của em.	
- GV mời học sinh nhớ lại và kể với bạn cùng bàn về các nguồn giúp em có tiền tiết kiệm.	- HS làm việc N2.
- GV đề nghị học sinh vẽ sơ đồ tư duy cho việc sử dụng số tiền tiết kiệm cá nhân theo gợi ý: + Liệt kê các khoản cần dùng tiền tiết kiệm cá nhân. + Phân loại các khoản chi: VD: đồ ăn vật, đồ chơi, sách, truyện,...	- HS làm việc cá nhân.
- Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp sơ đồ tư duy	- 1-2HS trình bày.

của mình.									
- GV kết luận: Không phải ai cũng biết sử dụng tiền tiết kiệm cá nhân một cách hiệu quả. Vì vậy chúng ta cần phải lên kế hoạch trước để tránh chi tiêu lãng phí.	- HS lắng nghe								
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Lập kế hoạch sử dụng tiền tiết kiệm									
- GV hướng dẫn HS tạo hình bông hoa nhiều cánh có nhụy hoa là số tiền em có, cánh hoa là tên món đồ em muốn mua.	- HS sử dụng giấy A4 và bút màu để tạo hình bông hoa theo hướng dẫn.								
- HS hoàn thiện và chia sẻ trong nhóm theo gợi ý: + Vì sao em muốn mua món đồ đó? + Em biết giá tiền của món đồ đó chưa? Em tìm hiểu giá tiền của nó ở đâu? Nếu chưa tìm hiểu em hãy cùng người thân khảo sát giá tiền của món đồ ở các cửa hàng gần nhà hoặc gần trường học theo bảng sau:	- HS chia sẻ theo nhóm 4								
<table><tr><td>Món đồ em cần mua</td><td>Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần nhà</td><td>Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần trường</td><td>...</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Món đồ em cần mua	Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần nhà	Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần trường	...					
Món đồ em cần mua	Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần nhà	Giá tiền món đồ ở cửa hàng gần trường	...						
- GV kết luận: Để có thể sử dụng tiền tiết kiệm một cách thông minh nhất, mỗi chúng ta cần xem món đồ mình muốn mua có thực sự cần thiết không, chỉ đưa ra quyết định khi đã tìm hiểu giá của món đồ đó và đánh giá đưỡ xem món đồ đó có phù hợp với tài chính cá nhân của mình không.	- HS lắng nghe, ghi nhớ								
4. Cam kết hành động:									
- GV đề nghị HS về nhà cùng với người thân đi mua sắm và tìm hiểu, so sánh giá tiền của những món đồ em thực sự muốn mua và điền vào bảng kế hoạch sử dụng tiền tiết kiệm.	- HS lắng nghe thực hiện								
- Nhận xét giờ học.									

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: LỰA CHỌN CHI TIÊU “CẦN, MUỐN VÀ CÓ THỂ”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS biết được nhu cầu thực sự của bản thân khi lựa chọn mua một món đồ và biết được nơi bán có giá hợp lí.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: Giấy A4, màu vẽ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm bằng khảo sát giá tiền những đồ mình muốn mua và thảo luận: + Em đã tìm hiểu giá tiền các món đồ muốn mua ở những địa điểm nào? Giá tiền món đồ ở các nơi có chênh lệch không? Chất lượng, mẫu	- HS thảo luận theo nhóm bàn sau đó trao đổi trước lớp theo các câu hỏi GV đưa ra.

<p>mã các món đồ có khác nhau không? Theo em vì sao có sự chênh lệch về giá tiền như vậy?</p> <p>+ Với số tiền đang có, em sẽ lựa chọn món đồ với giá rẻ hơn nhưng chất lượng không bằng hay với giá cao hơn nhưng chất lượng tốt hơn?</p>	
<p>- GV lựa chọn món đồ mà nhiều HS trong lớp muốn mua nhất để thảo luận về các tiêu chí quyết định chi tiêu: Muốn – Cần – Có thể</p> <p>+ Vì sao muốn mua?</p> <p>+ Đồ vật đó có cần thiết hay không cần thiết?</p> <p>+ Khảo sát giá tiền: món đồ đó giá bao nhiêu?</p> <p>+ Có đủ tiền mua hay không?</p>	<p>- HS đóng góp thông tin về giá tiền của món đồ ở một số nơi khác nhau. Sau khi đánh giá theo các tiêu chí bên, HS đưa ra quyết định mua hay không mua món đồ đó.</p> <p>- Một vài HS chia sẻ lí do tại sao mua hay không mua món đồ đó.</p>
<p>- Kết luận: Việc lựa chọn chi tiêu: “Muốn, cần và có thể” sẽ giúp các em cân nhắc trước khi mua món đồ nào đó vừa đáp ứng nhu cầu bản thân, vừa chi tiêu tiết kiệm, hợp lí.</p> <p>- GV mời HS cùng xây dựng Bí kíp mua hàng.</p> <p>- Đưa ra những câu thơ về Bí kíp mua hàng.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p>- HS đóng góp ý kiến về những điều cần nghĩ đến, cân nhắc khi đi mua hàng.</p> <p>- Cùng đọc những câu thơ Bí kíp.</p>
<p>3. Hoạt động nhóm: Vẽ sơ đồ về các khoản thu chi trong gia đình.</p>	
<p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và đưa ra ý kiến về:</p> <p>+ Các nguồn thu nhập của gia đình.</p> <p>+ Các khoản chi tiêu của gia đình.</p>	<p>- HS thảo luận N2</p>
<p>- GV mời các nhóm sáng tạo hình thức của sơ đồ trình bày nội dung vừa thảo luận.</p>	<p>- Đại diện một số nhóm trình bày.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét.</p>
<p>- GV khen ngợi các nhóm sáng tạo trong cách trình bày sơ đồ về tài chính gia đình, các nhóm đưa ra được nhiều nội dung phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p>
<p>- GV kết luận: Khi chúng ta tìm hiểu được tài chính gia đình, cụ thể là các khoản thu chi, mỗi thành viên trong gia đình sẽ biết cách chi tiêu phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe</p>
<p>4. Cam kết hành động:</p>	

- GV đề nghị HS phỏng vấn người thân để hoàn thiện sơ đồ về các khoản thu chi của gia đình mình.	- HS lắng nghe thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 20

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 2: CHI TIÊU TIẾT KIỆM TRONG GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS biết cách ghi chép và theo dõi các nguồn thu, chi cá nhân.
- Xác định được nguồn hàng hóa và các mặt hàng muốn mua phù hợp khả năng tài chính cá nhân và gia đình.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Chơi trò chơi “Đấu giá 0 đồng” - GV mang tới 3 đồ vật mà HS quan tâm để tổ chức đấu giá. Mức giá khởi điểm cho mỗi đồ vật là 0 đồng.	- Mỗi nhóm HS bắt thăm thẻ chữ ghi số tiền 1 triệu, 2 triệu, 3 triệu,... - Các nhóm thảo luận rồi đưa ra mức đấu giá phù hợp với túi tiền của mình.
- Sau khi bán được 3 món đồ. GV phỏng vấn HS: + Vì sao muốn mua món đồ đó bằng được? + Vì sao trả giá cao như vậy? + Vì sao không đặt tiền tiếp?	- 3-4 HS chia sẻ.

- GV kết luận, giới thiệu – ghi bài.	
2. Khám phá chủ đề: Tìm hiểu về việc tiết kiệm chi tiêu trong gia đình.	
- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm 4 về các khoản thu, chi của gia đình bằng sơ đồ đã chuẩn bị:	- HS làm việc N4.
+ Gia đình em có những nguồn thu nhập nào? Trong những nguồn thu nhập ấy, nguồn thu nhập nào là cố định hàng tháng, nguồn thu nhập nào là đột xuất? + Những khoản chi cố định hàng tháng của gia đình em là gì? Có khoản chi nào phát sinh không?	- HS chia sẻ trước lớp.
+ Vậy thế nào là chi tiêu tiết kiệm? + Lợi ích của việc chi tiêu tiết kiệm?	- HS trả lời
- GV kết luận: Việc chi tiêu phù hợp với các khoản thu là rất cần thiết đối với mỗi gia đình. Khi cân đối thu – chi và chi tiêu tiết kiệm các gia đình sẽ không gặp khó khăn về tài chính.	- HS lắng nghe. - Cùng đọc đoạn bí kíp: Chi tiêu tiết kiệm.
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Thực hành chi tiêu tiết kiệm trong gia đình.	
- GV mời HS ngồi theo nhóm, đại diện nhóm lên bốc thăm tình huống (SGK – 51).	- HS thảo luận nhóm: Xác định số tiền nhóm có; với số tiền này dự định sẽ mua những mặt hàng nào để đáp ứng yêu cầu tình huống đã đưa ra. Sau đó so sánh giá cả các mặt hàng để đưa ra lựa chọn phù hợp nhất.
- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về lựa chọn của nhóm mình trước lớp.	- Đại diện nhóm chia sẻ - Các nhóm khác lắng nghe và đưa ra nhận xét, góp ý.
- GV kết luận: Chúng ta có thể áp dụng cách chi tiêu này vào cuộc sống thực tế để góp phần giữ sự ổn định, cân bằng tài chính gia đình.	- HS lắng nghe, ghi nhớ
4. Cam kết hành động:	
- GV đề nghị HS cùng với người thân đi mua	- HS lắng nghe thực hiện

sắm các mặt hàng phù hợp với tài chính gia đình.	
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: MUA SẮM THÔNG MINH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS chia sẻ chia sẻ những trải nghiệm khi đi mua sắm cùng người thân, biết cân nhắc khi đi mua sắm để đảm bảo chi tiêu tiết kiệm cho gia đình.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: chuẩn bị theo nhóm 2 món đồ có công dụng giống nhau nhưng khác nhau về mẫu mã và nơi sản xuất.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:	

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS chia sẻ những trải nghiệm khi đi mua sắm cùng người thân theo các câu hỏi gợi ý: + Em đã mua mặt hàng nào? + Em mua ở đâu? + So sánh giá tiền mặt hàng ở chỗ em mua và ở chỗ khác? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ trong nhóm về mặt hàng mà mình đã cùng người thân mua sắm trong tuần. - Chia sẻ trước lớp.
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS kể cho lớp nghe về tình huống em phải cân nhắc khi đi mua sắm để đảm bảo chi tiêu cho gia đình em. 	<ul style="list-style-type: none"> - 4-5HS chia sẻ.
<ul style="list-style-type: none"> - Kết luận: Mỗi một gia đình đều có nhu cầu tiêu dùng riêng để phục vụ cho cuộc sống hằng ngày. Việc cân nhắc mua đồ gì, ở đâu giúp chúng ta đảm bảo chi tiêu tiết kiệm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và ghi nhớ.
3. Hoạt động nhóm: Chơi trò chơi <i>Đoán giá tiền các mặt hàng phổ biến</i> trong sinh hoạt hằng ngày.	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện từng nhóm lần lượt đưa ra trước lớp 2 sản phẩm mà nhóm mình chuẩn bị. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đứng trước lớp, đưa ra 2 sản phẩm của nhóm.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm khác đoán giá cho từng sản phẩm. Nêu: Nhóm nào đoán giá gần đúng nhất, nhóm đó thắng cuộc. - GV khen ngợi nhóm thắng cuộc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm khác thảo luận và đưa ra giá cho từng sản phẩm bằng cách ghi giá ra bảng tay rồi giơ bảng.
	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm sẽ cùng đưa ra kết luận về cách suy nghĩ, lựa chọn mua hay không mua một món đồ phù hợp với thu nhập của gia đình, nên lựa chọn món đồ ấy dựa trên tiêu chí nào.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Các đồ vật dù cùng một công dụng và có vẻ giống nhau nhưng khi được sản xuất ở những nơi khác nhau, với chất lượng khác nhau thì sẽ có giá tiền (giá thành) khác nhau. Điều này cho chúng ta cơ sở cân nhắc khi mua hàng. Không phải cứ rẻ là tốt mà còn phải tính đến chất lượng (độ bền, độ an toàn, 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe

hạn sử dụng,...); cơ sở sản xuất uy tín, tin cậy.	
4. Cam kết hành động:	
- GV đề nghị HS lên kế hoạch cùng với người thân người thân tiếp tục thực hiện việc chi tiêu tiết kiệm trong gia đình.	- HS lắng nghe thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 21

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 2: HÀNH VI XÂM HẠI TRẺ EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận biết được những hành vi bị xâm hại trẻ em – phân biệt được hành vi xâm hại thân thể, xâm hại tinh thần, xâm hại tình dục – những tổn thương mà trẻ em phải chịu đựng

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, thẻ chữ cái

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Tổ chức cho HS chơi trò chơi xếp chữ (phát cho nhóm 4 học sinh thẻ chữ cái của một từ gồm 2 âm tiết, để theo thứ tự lộn xộn. Yêu cầu đoán và xếp từ liên quan đến nội dung: những hành vi xấu làm tổn thương trẻ em? - GV gọi HS trình bày (tổn thương, chia sẻ, bắt cóc,...). - GV tổng kết phần chia sẻ của HS, giới thiệu – ghi bài.	- HS thực hiện. - 3-4 HS chia sẻ.

2. Khám phá chủ đề

- GV mời HS quan sát hình ảnh và mô tả sự việc được thể hiện qua tranh.
- GV đưa ra các cụm từ chỉ hành động xâm hại để HS gọi tên các hành động xâm hại theo tranh.
- Yêu cầu HS suy nghĩ và bổ sung thêm những hành vi làm tổn thương trẻ em mà em biết, được nghe kể hoặc chứng kiến hoặc tham gia (buôn bán, bắt cóc trẻ em,...)

- HS thực hiện
- HS thực hiện
- HS thực hiện

Kết luận: Những hành vi làm tổn thương TE được gọi là “xâm hại trẻ em” vẫn xảy ra hàng ngày. Chúng ta cần phải cảnh giác, quan sát để nhận biết được các hành vi đó, tự bảo vệ mình và cảnh báo mọi người.

3. Mở rộng và tổng kết chủ đề

- Yêu cầu nhóm 4 HS sử dụng tranh HD1 thảo luận các tranh thuộc hình thức xâm hại nào? (xâm hại thân thể, xâm hại tinh thần, xâm hại tình dục)
- HS thảo luận và chia sẻ
- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.

- HS thực hiện
- HS chia sẻ

Xâm hại thân thể	Hình 3: lạm dụng sức lao động
Xâm hại tinh thần	Hình 1: nhốt vào phòng kín, hình 2: lăng mạ, xúc phạm và hình 5: bỏ rơi, bỏ mặc
Xâm hại tình dục	Hình 4 và hình 6 (đụng chạm cơ thể)

- GV kết luận: chúng ta rất cần nhận biết các hành vi xâm hại, các dấu hiệu cảnh báo nguy cơ xâm hại để phòng tránh

4. Cam kết hành động:

- GV hướng dẫn HS về nhà trò chuyện với người thân: về các tình huống trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và ghi lại các tình huống đó lên tấm bìa để chia sẻ cùng bạn.
- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe, ghi nhớ
- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Tiết 3: NHÂN DIỆN NGUY CƠ XÂM HẠI TRẺ EM

* Năng lực đặc thù:

- HS xác định được những nguy cơ bị xâm hại, mức độ nguy hiểm của các tình huống bất thường để phòng, cảnh giác và thông báo với người lớn.

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân.

- * Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

- * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: trang phục hoặc dụng cụ để thể hiện khả năng của bản thân

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <p>- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau.</p> <p>*Nhận xét ưu điểm và tồn tại:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>- HS chia sẻ trước lớp</p>
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:</p> <p>- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả trao đổi cùng người thân về các tình huống trẻ em có nguy cơ bị xâm hại theo nhóm 4.</p> <p>- Tổ chức cho HS Xây dựng và thống nhất phân chia cấp độ nguy hiểm, các tiêu chí của từng cấp độ nguy hiểm- xây dựng bảng nhân</p>	<p>- HS chia sẻ theo cặp về kết quả trò chuyện với người thân trong gia đình.</p> <p>- HS thực hiện.</p>

diện cấp độ nguy hiểm.

- Tổ chức cho HS chia sẻ.

- HS chia sẻ.

	Hành vi	Hành động phòng tránh
Cấp độ 1: Cảm giác bất an của mình	Lo lắng, bị nhốt,....	
Cấp độ 2: Những biểu hiện bất thường của người khác	Nhìn chăm chăm, bám theo,...	
Cấp độ 3: dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm.	Ôm chặt, đụng chạm cơ thể,...	

Kết luận: Cần có thói quen quan sát hành vi của người khác, không nên bỏ qua cảm giác bất an của mình và các hành vi bất thường của người khác,...

3. Hoạt động nhóm: trò chơi phản ứng nhanh

- GV nêu luật chơi, mỗi nhóm lần lượt lật tấm thẻ ghi hành vi, biểu hiện bất thường của người khác và đưa ra lời cảnh báo (SOS/ nguy hiểm/ có dấu hiệu xâm hại thân thể.)

- Nhóm phản ứng nhanh, đưa ra đúng được 1 sao. Nhóm nào nhiều sao nhất sau 5 lượt chơi sẽ thắng.

- GV tổ chức HS chơi

- GV phỏng vấn HS về các hành vi đó

Đọa nạt/ Bám theo/ Đụng chạm cơ thể/ Ép đi xin tiền/ Nhìn chăm chăm.

- GV kết luận: Chúng ta cần đưa ra cảnh báo khi thấy những biểu hiện bất thường của người khác

4. Cam kết hành động:

- GV yêu cầu HS suy nghĩ và trao đổi với thân về cách ứng phó trong những tình huống có nguy cơ bị xâm hại.

- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe thực hiện

- HS chuẩn bị

- HS thực hiện.

- HS chia sẻ

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 22**Hoạt động giáo dục theo chủ đề****Tiết 2: HÀNH VI XÂM HẠI THÂN THỂ****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận diện được tình huống có nguy cơ bị xâm hại thân thể, lựa chọn được cách phòng tránh phù hợp trong từng tình huống.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi,

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV tổ chức cho HS trò chơi: Tôi lên tiếng + Thực hiện gọi điện tìm kiếm cứu trợ. + Xác định số điện thoại những người có thể giúp đỡ mình (111/ 1801576,...) + Thực hành kêu cứu: “Cứu tôi với” - GV nhấn mạnh thông điệp: cần lên tiếng ngay khi có hiện tượng bị xâm hại/ không được im lặng và che dấu hành vi đó-giới thiệu bài	- HS thực hiện. - HS lắng nghe
2. Khám phá chủ đề: Chia sẻ trải nghiệm của bản thân về nguy cơ bị xâm hại thân thể và cách phòng tránh - GV tổ chức cho HS chia sẻ đưa ra những bí kíp nhận diện và phản ứng với những tình huống có nguy cơ bị xâm hại thân thể.	- HS thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> + Khi ở nhà một mình. + Khi đi chơi nơi công cộng. + Khi tan học, người thân chưa kịp đón - GV mời HS chia sẻ <p>Bí kíp: Kể cho người tin cậy, gọi điện thoại kêu cứu/ chạy, kêu cứu/ thuyết phục để người xâm hại dừng tay....</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: nguy cơ bị xâm hại thân thể có thể diễn ra ở nhiều nơi, với nhiều hành vi như đánh đập, bắt ép lao động,.... Và hậu quả để lại ảnh hưởng nghiêm trọng đến trẻ vì vậy chúng ta cần ứng phó lại ngay khi nhận thấy có nguy cơ bị xâm hại. <p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Sắm vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức nhóm 4 sắm vai, thảo luận xử lý tình huống trong sgk - HS thực hiện sắm vai nhân vật để giải quyết, các bạn nhận xét, chia sẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ - HS lắng nghe - HS thực hiện - HS thực hiện
Tình huống 1	Tình huống 2
- Cho ông xem cam/ Giải thích cho ông hiểu.	- Kể cho người tin cậy, người lớn biết./ giải thích anh trai bạn kia hiểu,....
<p>4. Cam kết hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS về trao đổi với người thân các bước ứng phó khi gặp tình huống bị xâm hại thân thể. - Chuẩn bị tiểu phẩm về xâm hại thân thể. - Nhận xét giờ học. 	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS biết cách ứng xử phù hợp trong tình huống có nguy cơ bị xâm hại thân thể.

- HS thể hiện được khả năng của bản thân, từ đó tự hào về khả năng của mình
- * Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.
- * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: trang phục hoặc dụng cụ để thể hiện khả năng của bản thân

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <p>- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau.</p> <p>*Nhận xét ưu điểm và tồn tại:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>- HS chia sẻ trước lớp</p>
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:</p> <p>- GV mời các nhóm trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị.</p> <p>- Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và đặt câu hỏi tương tác, rút ra thông điệp chia sẻ</p> <p>- Tổ chức cho HS bình chọn tiểu phẩm thú vị</p> <p>- Kết luận: Thân thể của mình không ai có quyền động chạm, làm đau, làm tổn thương,mỗi người đều có nhiệm vụ tự bảo vệ mình một cách khôn ngoan, giữ được an toàn cho bản thân,...</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe</p>
<p>3. Cam kết hành động:</p> <p>- GV yêu cầu HS cùng người thân tìm hiểu thông tin, số liệu về tình trạng xâm hại thân thể</p>	<p>- HS lắng nghe thực hiện</p>

trẻ em Việt Nam và trên thế giới.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 23

Hoạt động giáo dục theo chủ đề Tiết 2: HÀNH VI XÂM HẠI TINH THẦN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận diện những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tinh thần.
- HS lựa chọn được cách ứng phó trong các tình huống bị xâm hại tinh thần.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, phiếu học tập
- HS: vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nêu những từ khóa nói lên trạng thái tinh thần của em - GV chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm A nêu những trạng thái tích cực, nhóm B nêu những trạng thái tiêu cực. - GV tổ chức chữa bài theo trò chơi <i>Tiếp sức</i>, HS của 2 nhóm lần lượt viết lên bảng các từ vừa tìm được và truyền phan cho bạn kế tiếp trong 3 phút. - GV tổng kết nhóm thắng cuộc là nhóm tìm được nhiều từ chính xác nhất. - GV giới thiệu – ghi bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi - HS theo dõi các đáp án - HS ghi vở
2. Khám phá chủ đề: Tìm hiểu những trường hợp trẻ em bị xâm hại tinh thần trong thực tế	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem tranh, ảnh về 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xem video

<p>những trẻ em bị xâm hại tinh thần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi vào phiếu học tập. <ol style="list-style-type: none"> 1. Hành vi nào là hành vi xâm hại tinh thần? 2/ Những địa điểm nào thường dễ xảy ra tình huống bị xâm hại tinh thần? 3. Thời gian nào trong ngày thường dễ xảy ra các tình huống bị xâm hại tinh thần? 4. Những ai có thể thực hiện hành vi xâm hại tinh thần? Làm thế nào để nhận diện họ? 5. Hành vi xâm hại tinh thần để lại hậu quả cho người bị xâm hại như thế nào? Nêu cảm xúc của trẻ em khi bị tổn thương tinh thần. <ul style="list-style-type: none"> - Mời các nhóm chia sẻ - GV kết luận: <ol style="list-style-type: none"> 1. Hành vi xâm hại tinh thần: đánh đập, mắng mỏ,... 2. Những địa điểm thường dễ xảy ra tình huống bị xâm hại tinh thần: mọi nơi. 3. Thời gian có thể bị xâm hại: bất cứ lúc nào. 4. Người có thể thực hiện hành vi xâm hại tinh thần: bất cứ ai có thể là người lạ, người quen,... 5. Hậu quả cho người bị xâm hại tinh thần: lo sợ, tự ti, sống thụ động,... 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm 4 điền phiếu - Đại diện các nhóm trình bày
<h3>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Ứng phó khi bị xâm hại tinh thần</h3>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành các nhóm 6 học sinh và phân chia nhóm 1, 2, 3 (tình huống 1), nhóm 4, 5, 6 (tình huống 2) - Yêu cầu các nhóm thảo luận, sắm vai và nêu cách giải quyết của nhóm mình. - Mời đại diện các nhóm trình bày 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chú ý theo dõi - HS thảo luận theo nhóm - Các nhóm lần lượt trình bày, các nhóm khác bổ sung, nhận xét
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận các cách giải quyết trong 2 tình huống <p>Tình huống 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lên tiếng bảo vệ, bên vực Thanh. - Cần giải thích cho các bạn trong lớp tôn trọng sự khác biệt, đặt mình vào 	

<p>vị trí của Thanh để hiểu cảm xúc của Thanh.</p> <p>- Các bạn trong lớp cần giúp đỡ bạn sửa soạn, rủ bạn tham gia các hoạt động chung của nhóm, lớp.</p> <p>Tình huống 2:</p> <p>- Trò chuyện với bạn để hiểu lí do vì sao bạn bị người thân trách móc, mắng nhiếc.</p> <p>- Hướng dẫn, trò chuyện để giúp bạn Quy khắc phục được khuyết điểm, điểm yếu của mình.</p> <p>- Động viên bạn nhìn thấy những ưu điểm của mình.</p>	
4. Cam kết hành động:	
<p>- GV hướng dẫn HS về nhà trò chuyện với người thân về cách ứng phó khi bị xâm hại tinh thần.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: CHIA SẺ NHỮNG ĐIỀU KHÓ NÓI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.
- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân.
- HS hiểu tầm quan trọng của việc chia sẻ (nói, viết) cảm xúc, trạng thái tinh thần của mình, nhận sự trợ giúp từ người khác.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <p>- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau.</p> <p>*Nhận xét ưu điểm và tồn tại:</p> <p>.....</p>	<p>- HS chia sẻ trước lớp</p>

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: Viết ra những điều khó nói	
<p>- GV giới thiệu về hòm thư <i>Điều em muốn nói</i>. Đây là nơi các em chia sẻ những điều khó nói về xâm hại tinh thần liên quan đến bản thân mình.</p> <p>+ Người đọc thư và phản hồi: các chuyên gia tư vấn, hỗ trợ.</p> <p>+ Cách nhận phản hồi, chia sẻ: Đến thứ 6 hàng tuần các bạn sẽ nhận được thư phản hồi tại hòm thư.</p> <p>- HS viết những điều khó nói về xâm hại tinh thần liên quan đến bản thân mình và thả vào hòm thư.</p> <p>- GV kết luận: Việc chia sẻ, nói và viết được ra cho một ai đó các vấn đề của mình là rất cần thiết.</p>	<p>- HS chú ý lắng nghe và thực hiện</p>
3. Cam kết hành động:	
<p>- GV hướng dẫn HS về nhà trò chuyện với người thân về cách ứng phó khi bị xâm hại tinh thần.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS lắng nghe thực hiện</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 24

Hoạt động giáo dục theo chủ đề Tiết 2: HÀNH VI XÂM HẠI TÌNH DỤC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- * Năng lực đặc thù:
- HS biết nhận diện những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục.

- HS lựa chọn cách phòng tránh phù hợp. trong các tình huống bị xâm hại tình dục.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV tổ chức cho HS thi hát, đọc thơ liên quan đến tuổi thơ, đến gia đình, những niềm vui, trò chơi,... - GV tổng kết đội chiến thắng. - HS nói thông điệp về tuổi thơ: “Tuổi thơ – đó là...” - GV giới thiệu – ghi bài.	- HS thực hiện. - HS lắng nghe và thực hiện
2. Khám phá chủ đề: Nhận diện nguy cơ bị xâm hại tình dục	
- GV cho HS xem video về những nguy cơ bị xâm hại tình dục https://youtu.be/rcHNvm7YCao (đến 1:45) - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 dựa vào video trên và tranh SGK nêu những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục - Mời các nhóm chia sẻ - GV kết luận: 1. Những địa điểm thường dễ xảy ra tình huống bị xâm hại tình dục: mọi nơi thường là nơi vắng vẻ, chỗ tối, riêng tư,... 2. Thời gian có thể bị xâm hại: bất cứ lúc nào. 3. Người có thể thực hiện hành vi xâm hại tình dục: bất cứ ai có thể là người lạ, người quen,... 4. Các hành vi như: - Bị nhìn trộm khi tắm hoặc thay quần áo. - Người lạ vô cớ tặng quà, cho tiền. - Bị gọi ra chỗ vắng một mình. - Bị ôm, đụng chạm vào vùng mặc đồ bơi.	- HS xem video - HS thảo luận nhóm 4 - Đại diện các nhóm trình bày

<ul style="list-style-type: none"> - Bị nhìn chằm chằm một cách bất thường. - Bị nghe những lời nói tục tĩu. - Bị ép phải xem những hình ảnh, phim có nội dung không lành mạnh. 	
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Phòng tránh bị xâm hại tình dục	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem video (từ 1:46) https://youtu.be/rcHNvm7YCAo - GV chia lớp thành các nhóm 6 học sinh và yêu cầu các nhóm thảo luận nêu ý tưởng thiết kế một sản phẩm thể hiện cách phòng tránh bị xâm hại tình dục. <p><i>Lưu ý HS có thể thực hiện theo hình thức cắt, dán, vẽ,...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời đại diện các nhóm trình bày (VD: Nguyên tắc “Ba không” + Không ở trong phòng kín một mình với người lạ. + Không để người khác chạm vào vùng mặc đồ bơi của mình. + Không chơi ở chỗ vắng vẻ hoặc nơi tối tăm. - Quy tắc 5 ngón tay + Ngón cái: Ôm hôn, dùng với người thân ruột thịt trong gia đình. + Ngón trỏ: Năm tay: với bạn bè, thầy cô, họ hàng. + Ngón giữa: Bắt tay: Khi gặp người quen. + Ngón áp út: Vẫy tay: Nếu đó là người lạ. + Ngón út: Xua tay không tiếp xúc, thậm chí hét to và bỏ chạy nếu những người xa lạ mà cảm thấy bất an, tiến lại gần và có cử chỉ thân mật. - GV khen ngợi, tuyên dương những ý tưởng độc đáo của các nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xem video - HS thảo luận theo nhóm - Các nhóm lần lượt trình bày, các nhóm khác bổ sung, nhận xét
4. Cam kết hành động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc các nhóm hoàn thiện sản phẩm thể hiện cách phòng tránh bị xâm hại tình dục. - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TÌNH DỤC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.
- HS đưa ra sản phẩm được hoàn thiện từ tuần trước, rèn luyện cách phòng tránh trong các tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: Trình bày sản phẩm thể hiện cách phòng tránh nguy cơ bị xâm hại tình dục	
- GV cho các nhóm thời gian hoàn thiện sản phẩm. - Mời lần lượt các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình. - Các nhóm bình chọn sản phẩm ấn tượng nhất. - GV khen ngợi, tuyên dương những ý tưởng độc đáo của các nhóm.	- HS hoàn thiện sản phẩm - Các nhóm khác chú ý theo dõi, nhận xét - HS bình chọn
3. Hoạt động nhóm: Sắm vai xử lý tình huống phòng tránh bị xâm hại tình dục	
- GV chia lớp thành các nhóm 6 học sinh và phân chia nhóm 1, 2, 3 (tình huống 1), nhóm 4, 5, 6 (tình huống 2)	- HS chú ý theo dõi

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các nhóm thảo luận, sắm vai và nêu cách giải quyết của nhóm mình. - Mời đại diện các nhóm trình bày - GV kết luận các cách giải quyết trong 2 tình huống <p>Tình huống 1: Lan từ chối không nhận quà và không đi theo người lạ.</p> <p>Tình huống 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính kêu cứu âm ỉ, mở cửa để chạy ra khỏi phòng. - Chính nói không đồng ý và đã báo với bố mẹ về việc sang chơi hàng xóm. Chính sẽ kể cho gia đình biết việc làm của anh hàng xóm nếu anh không cho Chính về. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo nhóm - Các nhóm lần lượt trình bày, các nhóm khác bổ sung, nhận xét
4. Cam kết hành động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc nhở HS chia sẻ với người thân về nguy cơ bị xâm hại tình dục và cách phòng tránh. - Nhận xét giờ học. 	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 25

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 2: KẾT NỐI NHỮNG NGƯỜI SỐNG QUANH EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh
- HS chia sẻ được với những người xung quanh về ý tưởng kết nối cộng đồng có thể thực hiện được.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, phiếu học tập, nhạc bài hát “Việt Nam ơi”
- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS khởi động theo nhịp video bài hát “Việt Nam ơi”. - GV dẫn dắt giới thiệu – ghi bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện.
<p>2. Khám phá chủ đề: Nhận diện hoạt động kết nối cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS hoạt động nhóm 4, quan sát tranh ảnh hoặc video giới thiệu về một số hoạt động kết nối cộng đồng như lễ hội chung: hoạt động xây dựng trường, lớp, địa phương... + Hoạt động ấy được tổ chức vào thời điểm nào trong năm? + Những ai tham gia vào hoạt động này? + Hoạt động này tổ chức nhằm mục đích gì? + Mọi người thường làm gì trong hoạt động này? - Gọi HS chia sẻ <p>GV chốt: Mỗi địa phương đều có những hoạt động cộng đồng đặc trưng. Những hoạt động này giúp mọi người gắn kết với nhau và tạo ra cơ hội để thể hiện tinh thần trách nhiệm với xã hội cộng đồng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS chia sẻ
<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Đề xuất các hoạt động kết nối cộng đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS ngồi theo nhóm 4. Thảo luận đưa ra đề xuất. <p>Câu hỏi thảo luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ý nghĩa của hoạt động. Vì sao em thấy nên tổ chức hoạt động này? 	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong nhóm đề xuất ý tưởng cho hoạt động kết nối cộng đồng

<ul style="list-style-type: none"> + Nội dung hoạt động: Mục đích hoạt động: các công việc cụ thể cần làm; kết quả mong muốn. + Đối tượng tham gia: Những ai có thể tham gia và công việc của mỗi người. + Phương pháp thực hiện: Nêu những cách để kêu gọi mọi người chung tay hành động. - Mỗi nhóm thiết kế một tờ rơi giới thiệu về hoạt động kết nối cộng đồng mình muốn thực hiện để kêu gọi mọi người tham gia. - GV mời học sinh chia sẻ - GV kết luận: khi đã có ý tưởng hoạt động cụ thể, chúng ta có thể bắt tay vào kêu gọi cộng đồng, đặc biệt lưu ý tìm sự cổ vũ hỗ trợ của người thân, hoặc cá nhân có uy tín trong cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thiết kế tờ rơi. - HS chia sẻ.
4. Cam kết hành động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS lựa chọn và thực hiện một cách làm để chia sẻ với những người xung quanh về ý tưởng kết nối cộng đồng của mình. - Nhận xét giờ học. 	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: CỘNG ĐỒNG CÙNG HÀNH ĐỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh
- HS chia sẻ được với những người xung quanh về ý tưởng kết nối cộng đồng có thể thực hiện được.
- HS xây dựng được kế hoạch tham gia hoạt động kết nối cộng đồng.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: trang phục hoặc dụng cụ để thể hiện khả năng của bản thân

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả giới thiệu với những người xung quanh về ý tưởng kết nối cộng đồng của em. - Kết luận: Chúng ta tự tin hơn khi chia sẻ được với người thân, bạn bè và chia sẻ cảm xúc của mình khi có sáng kiến để tổ chức hoạt động kết nối cộng đồng.	- HS chia sẻ theo cặp về kết quả giới thiệu với người thân trong gia đình.
3. Hoạt động nhóm: Lập kế hoạch tham gia hoạt động kết nối cộng đồng. - GV mời các nhóm thảo luận chi tiết hơn về nội dung của kế hoạch hoạt động: + Lựa chọn địa điểm và thời gian tổ chức hoạt động. + Liệt kê từng công việc cụ thể để tổ chức hoạt động. + Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong nhóm, bạn nào làm việc gì.	- HS thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS chia sẻ - GV hỏi thêm: + Kế hoạch thực hiện của từng bạn khi về nhà là gì? + Để thực hiện nhiệm vụ, mỗi bạn sẽ cần thêm sự trợ giúp của ai? - Các nhóm cùng nghĩ một động tác và khẩu hiệu chung để thể hiện tinh thần quyết tâm thực hiện được kế hoạch kết nối cộng đồng nhóm mình đã xây dựng. Hô to và thực hiện động tác. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ - HS trả lời
<p>4. Cam kết hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS suy nghĩ và trao đổi với thân về kế hoạch triển khai hoạt động kết nối cộng đồng của nhóm và mời người thân cùng tham gia. - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 26

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 2: ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- Kể được một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- HS tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống ở địa phương.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, phiếu học tập.
- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Trò chơi đuổi hình đoán chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, có thể sử dụng hình ảnh, hoặc gợi ý để diễn tae câu ca dao, tục ngữ thể hiện niềm tự hào, lòng biết ơn. - GV dẫn dắt giới thiệu – ghi bài: Dân tộc VN có một lịch sử hào hùng. Chúng ta đã phải trải qua nhiều cuộc kháng chiến với bao lớp người hi sinh để giành được độc lập. mỗi người Việt cần có lòng biết ơn và bày tỏ sự tri ân với những đóng góp, hi sinh anh dũng của cha ông đi trước để có được hòa bình ngày hôm nay. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện.
<p>2. Khám phá chủ đề: Chia sẻ về những hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời một vài HS kể về hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương mà em biết hoặc từng tham gia. + Đó là hoạt động gì, diễn ra khi nào? + Những ai tham gia hoạt động đó? Em có tham gia không? Nhiệm vụ của em là gì? + Theo em, tại sao hoạt động đó lại được tổ chức? Nêu ý nghĩa. + Nêu cảm xúc của em khi tham gia hoạt động đó. + Qua hoạt động, em học thêm được điều gì, kỹ năng gì? - Kết luận: Uống nước nhớ nguồn là truyền thống quý báu của dân tộc ta từ xưa đến nay. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS chia sẻ
<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Tìm hiểu về gia đình thương binh liệt sĩ và gia đình có công với cách mạng ở địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS ngồi theo nhóm 4. Thảo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận

luận tìm hiểu thông tin. - GV mời học sinh chia sẻ - GV kết luận: Lòng biết ơn không chỉ qua lời nói mà còn cần được thể hiện bằng những hành động cụ thể và thiết thực.	- HS chia sẻ
4. Cam kết hành động: - GV đề nghị HS mời người thân cùng tìm hiểu thêm thông tin về gia đình thương binh, liệt sĩ và gia đình có công với cách mạng ở địa phương. - Nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS xây dựng được kế hoạch và phân công thực hiện hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống ở địa phương.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: trang phục hoặc dụng cụ để thể hiện khả năng của bản thân

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại:	- HS chia sẻ trước lớp

<p>.....</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm trình bày kết quả thu thập thông tin về gia đình thương binh, liệt sĩ hoặc gia đình có công với cách mạng ở địa phương. - GV mời HS thảo luận theo nhóm để lựa chọn một gia đình trong số đó để thực hiện hoạt động đền ơn đáp nghĩa. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày kết quả thu thập được. - HS lựa chọn.
<p>3. Hoạt động nhóm: Lập kế hoạch thực hiện hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống ở địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị HS suy nghĩ và đề xuất các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống địa phương mình có thể tham gia thực hiện. <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dâng hương đài tưởng niệm liệt sĩ, quét dọn vệ sinh,.. + Thăm hỏi và tặng quà gia đình thương binh liệt sĩ, bà mẹ VN anh hùng: Vẽ tranh, làm thơ, nói lời chia sẻ, múa hát,.. + Tham gia hoạt động bảo tồn văn hóa địa phương, di tích lịch sử. <ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm có chung ý tưởng về cùng 1 nhóm và thảo luận xây dựng kế hoạch thực hiện. Thống nhất và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, liệt kê những vật dụng cần thiết, trang phục khi tham gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS thực hiện
<p>4. Cam kết hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV khuyến khích HS mời bạn bè, người thân cùng tham gia thực hiện kế hoạch đền ơn đáp 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe thực hiện

nghĩa của nhóm mình.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 27

Hoạt động giáo dục theo chủ đề Tiết 27: ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra những hành động ứng xử có văn hóa và chưa có văn hóa ở nơi công cộng.

* Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, ứng xử có văn hóa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, hình ảnh hoặc video về hành ứng xử có văn hóa nơi công cộng.

- HS: Mặt cười hoặc mặt cười trên bìa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS trò chơi: Nghe hòa nhạc	- HS thực hiện.
- GV kết luận về khả năng đảm bảo quy tắc ứng xử trong nhà hát của học sinh. (Ở mỗi địa điểm đều có những quy tắc ứng xử mà chúng ta cần tuân theo. Ai cũng có khả năng thực hiện các quy tắc đó. Điều này giúp cho cuộc sống trật tự và dễ dàng hơn.)	- HS lắng nghe
- GV giới thiệu bài mới – ghi tên bài.	- HS ghi

2. Khám phá chủ đề: Tìm hiểu về những hành vi ứng xử nơi công cộng	
- GV mời HS ngồi theo nhóm. Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy và yêu cầu mỗi nhóm ghi là hết những hành động văn minh và những hành động chưa văn minh ở nơi công cộng mà em từng chứng kiến trong 5 phút.	- HS lắng nghe
- GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ và nêu cảm nhận.	- Đại diện nhóm chia sẻ
- GV mời HS thảo luận đưa ra lí do vì sao cần thể hiện những hành vi ứng xử có văn hóa nơi công cộng.	- HS nêu
- GV nhận xét	- HS lắng nghe
- GV kết luận: <i>Hành vi ứng xử có văn hóa nơi công cộng được thể hiện thông qua trang phục, lời nói và hành động của mỗi người. Hãy trở thành người Việt văn minh nhé!</i>	- HS lắng nghe
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Xử lí tình huống thể hiện hành vi ứng xử có văn hóa nơi công cộng.	
- GV mời 1 vài HS thể hiện tình huống bằng cách diễn tiểu phẩm. Các HS khác quan sát và thử tài xử lí tình huống bằng cách sắm vai.	- HS thực hiện
- GV tổ chức cho HS bình chọn những lời nói và hành vi ứng xử hợp lí, thuyết phục.	- HS thực hiện
- GV chuẩn bị những mẫu giấy ghi một vài địa điểm công cộng và mời các nhóm bốc thăm lựa chọn. Sau đó thảo luận về những hành động nên và không nên thực hiện ở những địa điểm đó.	- HS bốc thăm và thảo luận
- GV lần lượt mời các nhóm chia sẻ về những biểu tượng mình đã vẽ.	- HS chia sẻ
4. Cam kết hành động:	
- GV mời HS hô vang quyết tâm và cam kết thực hiện hành vi ứng xử có văn hóa ở khu dân cư, thôn xóm nơi mình sinh sống.	- HS lắng nghe thực hiện

- Nhận xét giờ học.	
---------------------	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp**Tiết 27: CỘNG ĐỒNG VĂN MINH****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân.

- Thực hiện được quy định về cách ứng xử có văn hóa tại nơi mình sinh sống.

* Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, ti vi.

- HS: Hình ảnh chụp lại biển thông báo hoặc biểu quy định về giữ gìn nếp sống văn hóa tại địa phương.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:	

- GV mời HS chia sẻ theo nhóm những quy định của địa phương mình về cách ứng xử có văn hóa.	- HS chia sẻ theo cặp
- GV mời một HS kể về những điều em và gia đình em đã thực hiện đúng quy định. Cảm xúc của em khi đã thực hiện đúng quy định của địa phương.	- HS thực hiện
- Kết luận: Khi thực hiện đúng các quy định tại nơi công cộng. Em sẽ trở thành một người Việt văn minh	- HS lắng nghe
3. Hoạt động nhóm: Biểu diễn hoạt cảnh về hành vi ứng xử có văn hóa	
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm. Mỗi nhóm thảo luận để đưa ra ý tưởng xây dựng một hoạt cảnh về hành vi ứng xử có văn hóa đồng thời tuyên truyền cho các bạn trở thành một người Việt văn minh.	- HS thực hiện
- Phân công vai diễn và luyện tập hoạt cảnh.	- HS thực hiện.
- GV lần lượt mời từng nhóm trình diễn hoạt cảnh của mình trước lớp.	- HS chia sẻ
- Mời HS chia sẻ thông điệp của hoạt cảnh và rút ra kinh nghiệm của mình khi xem hoạt cảnh của các nhóm	- HS chia sẻ
- GV kết luận: <i>GV khen ngợi những ý tưởng về hoạt cảnh vui, thú vị và những bài học ý nghĩa mà các nhóm đưa ra. Cùng nhau hô vang thông điệp quyết tâm rèn luyện và thực hiện các hành vi có văn hóa để trở thành người Việt văn minh.</i>	- HS lắng nghe
4. Cam kết hành động:	
- GV mời HS ghi lại những thông điệp để tạo thành một cuốn cẩm nang trở thành người Việt văn minh và chia sẻ với người thân cùng thực hiện những hành vi ứng xử có văn hóa.	- HS lắng nghe thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 28**Hoạt động giáo dục theo chủ đề****Tiết 28: XÂY DỰNG HÀNH TRÌNH TRẢI NGHIỆM****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Năng lực đặc thù:

- Nêu được thông tin về các cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.
- Xây dựng được một hành trình trải nghiệm các cảnh quan đó để giới thiệu, hướng dẫn mọi người đến thăm quê hương.

* Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: Yêu quê hương đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, ti vi, hình ảnh về cảnh quan thiên nhiên tại địa phương. Bài hát liên quan đến cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.
- HS: Giấy, bút màu phục vụ làm việc nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS trò chơi: Đây là đâu - Mời HS nhớ lại về một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà mình biết: Sông, hồ, biển, núi, rừng, hang động,... - Mời 1 số HS thể hiện và lớp đoán 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện.
<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu vào bài mới – ghi tên bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi
2. Khám phá chủ đề: Chia sẻ những trải nghiệm cá nhân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương	
<ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành các nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi thành viên của nhóm nhận một tấm thẻ, bìa để ghi lại thông tin về một cảnh quan thiên nhiên mà mình biết. Tên cảnh quan, dạng cảnh quan, những trải nghiệm thực tế về cảnh quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện

- Chia sẻ thể thông tin của mình theo nhóm	- HS chia sẻ
- Tổ chức cho HS thảo luận lựa chọn ra ba cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu của nhóm để xây dựng: <i>Hành trình trải nghiệm</i>	- HS thực hiện
- GV kết luận: <i>Mỗi người đều có cảm nhận riêng về cảnh quan thiên nhiên, chúng ta có thể chia sẻ cảm nhận ấy với mọi người, khuyến khích người khác đến để trải nghiệm trực tiếp.</i>	- HS lắng nghe
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Xây dựng hành trình trải nghiệm để giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	
- GV mời các nhóm thảo luận về cách xây dựng <i>Hành trình trải nghiệm</i> .	- HS thực hiện
- GV hướng dẫn HS xác định các thông tin cần đưa và hành trình: <i>Vị trí các cảnh quan, Đặc điểm nổi bật, Những điểm cần lưu ý khi trải nghiệm cảnh quan, Lưu ý về phương tiện di chuyển,.. Xác định thứ tự cảnh quan trên hành trình trải nghiệm, ...</i>	- HS lắng nghe
- GV đề nghị các nhóm phân công nhiệm vụ tìm hiểu thông tin cho từng thành viên hoặc nhóm	- HS thực hiện
- GV kết luận: <i>Chúng ta cần tận dụng mọi nguồn thông tin để đưa vào Hành trình trải nghiệm của mình nhằm lôi cuốn được khách du lịch. Mỗi nhóm cần suy nghĩ thêm về các hình thức thể hiện các thông tin trong hành trình.</i>	- HS lắng nghe
4. Cam kết hành động:	
- GV đề nghị các nhóm HS thực hiện những nhiệm vụ đã được phân công	- HS lắng nghe thực hiện
- Chuẩn bị dụng cụ để xây dựng <i>Hành trình trải nghiệm</i> trong buổi tới	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 28: HÀNH TRÌNH TRẢI NGHIỆM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS thể hiện được thông tin mình đã tìm hiểu về 3 cảnh quan tại địa phương trên Hành trình trải nghiệm của nhóm mình.

* Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: Yêu cảnh đẹp quê hương đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, ti vi.

- HS: Giấy khổ to thể hiện hành trình trải nghiệm của nhóm, bút màu, keo dán,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:	
- GV mời HS ngồi theo nhóm và chia sẻ với các bạn trong nhóm của mình: Một thư kí nhận nhiệm vụ ghi chép, tổng hợp các thông tin.	- HS thực hiện
- Yêu cầu các thành viên lựa chọn những đặc điểm tiêu biểu nhất của từng cảnh quan để đưa	- HS thực hiện

lên Hành trình trải nghiệm	
- Kết luận: Sau khi tìm hiểu được rất nhiều thông tin về các cảnh quan, chúng ta cần lựa chọn ra những thông tin tiêu biểu nhất của từng cảnh quan để giới thiệu	- HS lắng nghe
3. Hoạt động nhóm: Thiết kế sơ đồ hành trình trải nghiệm	
-. GV đề nghị HS trưng bày dụng cụ để làm Hành trình trải nghiệm lên bàn chung của nhóm.	- HS thực hiện
- GV mời các nhóm thiết kế Hành trình trải nghiệm của nhóm lên giấy khổ lớn đã chuẩn bị	- HS thực hiện gắn các thông tin, hình ảnh minh họa, vẽ thêm và trang trí trên sơ đồ.
- GV tổ chức cho HS thảo luận để hoàn thiện hành trình trải nghiệm của nhóm.	- HS thực hiện
- GV kết luận: <i>Sơ đồ hành trình trải nghiệm giúp giới thiệu cho du khách các cảnh quan ở địa phương mình. Chúng ta cần thể hiện nó một cách đẹp mắt và khoa học để nhìn vào có thể thấy những thông tin quan trọng và tiêu biểu nhất.</i>	- HS lắng nghe
4. Cam kết hành động:	
- GV đề nghị HS luyện tập việc giới thiệu cảnh quan thiên nhiên qua sơ đồ Hành trình trải nghiệm của nhóm mình.	- HS lắng nghe thực hiện
- Đề nghị HS chuẩn bị bài thuyết trình về chủ đề: “Bảo vệ thiên nhiên” cho tiết SHDC vào tuần tới	- HS lắng nghe thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

TUẦN 29

Hoạt động giáo dục theo chủ đề
Tiết 2: CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN QUÊ HƯƠNG EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Thực hiện nhuần nhuyễn việc giới thiệu những cảnh quan thiên nhiên qua sơ đồ hoặc mô hình cảnh quan – *Hành trình trải nghiệm* của nhóm mình.
- Thực hành làm *Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương*.

* Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi, dây treo, móc treo...
- HS: sgk, vở ghi, sơ đồ *Hành trình trải nghiệm*, đồ dùng để làm *Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương*.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Sông núi quê hương. + GV chia lớp thành 2 đội để thi đua với nhau xem đội nào nói được nhiều cảnh quan của đất nước nhất. + GV nói: SÔNG - HS của hai đội lần lượt trả lời Sông Cầu, sông Đuống, sông Hồng.... đội nào không nêu được trong vòng 10 giây (đếm từ 1 đến 10) sẽ mất quyền trả lời và bị thua 1:0. Thực hiện tương tự như vậy với NÚI..., HANG ĐỘNG...HỒ..., BIỂN... VỊNH.... - GV nhận xét, khen thưởng. - GV kết luận: Là người Việt Nam, chúng ta rất cần biết, hiểu và tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của đất nước. Chúng ta sẽ dần dần cùng thầy cô, bạn bè, gia đình thực hiện hành trình trải nghiệm để khám phá những cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp. - GV giới thiệu - ghi bài <p>2. Khám phá chủ đề: <i>Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên địa phương qua Hành trình trải nghiệm</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi - HS lắng nghe - HS lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để thống nhất nội dung, cách thức trình bày sơ đồ <i>Hành trình trải nghiệm</i> của nhóm mình. GV lưu ý nhắc HS nghĩ ra phương án trình diễn độc đáo cho nhóm mình như mở đầu bằng câu đố, câu hỏi tương tác; bằng một đoạn đọc rap, bằng một điệu nhảy... - GV mời đại diện 1 vài nhóm giới thiệu hành trình trải nghiệm của nhóm mình. - GV gợi ý các nhóm ở dưới đặt các câu hỏi có liên quan tới phần giới thiệu: <ul style="list-style-type: none"> + Chúng ta có thể tới đó bằng phương tiện nào? Mất bao lâu để tới đó? + Nên đến đó vào thời gian nào? + Đặc điểm gì thu hút du khách ở đó? + Đặc sản gì ở đó có thể mua về tặng người thân? - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. - GV kết luận: Cách thức giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên quê hương em hấp dẫn sẽ giúp em thu hút nhiều người quan tâm đến những cảnh quan đó. Đây là cách em đóng góp cho ngành du lịch của địa phương em. <p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: <i>Làm Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS ngồi theo nhóm, chuẩn bị đồ dùng để làm <i>Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i>. - GV hướng dẫn HS cách làm <i>Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i>. VD: Gấp đôi tờ bìa màu làm bìa sổ, xếp các tờ giấy trắng ngay ngắn và ghim lại. Gắn bìa vào tập giấy trắng, cắt chỉnh cho đều nhau. Trang trí theo ý thích. - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm. - GV kết luận: Cuốn sổ đặc biệt của riêng nhóm mình sẽ là nơi chúng ta ghi chép các thông tin liên quan tới các cảnh quan tại địa phương. <p>4. Cam kết hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị các nhóm HS tiếp tục hoàn thiện <i>Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i>. - HS có thể bổ sung tranh ảnh, hình vẽ, thậm chí sáng tác truyện tranh với nội dung hướng dẫn du lịch đưa vào sổ tay. Trong sổ tay có thể có các mục: <ul style="list-style-type: none"> + Những con số ấn tượng: + Ngày giờ mở, đóng cửa khu tham quan; 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xem các hình ảnh. - HS giới thiệu. - Các nhóm ở dưới đặt các câu hỏi có liên quan tới phần giới thiệu của nhóm bạn. - HS lắng nghe - HS thực hiện - Các nhóm làm <i>Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i> - HS lắng nghe - HS thực hiện
---	---

+ Những nhân vật có ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên của tìm hiểu;...
- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....
.....
.....
.....

TUẦN 29

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: GIỚI THIỆU CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS biết chia sẻ cảm xúc của mình với mọi người.

- Tái hiện thông tin về một cảnh quan thiên nhiên địa phương bằng cách sử dụng Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương.

* Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi.

- HS: *Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương.*

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu các nhóm trưng bày cuốn sổ tay của nhóm mình để các nhóm khác tham quan, học tập. HS phỏng vấn nhóm bạn về cách bài trí nội dung, các địa điểm du lịch trong sổ tay. - GV mời 1 số HS chia sẻ điểm thú vị trong những cuốn sổ tay của nhóm bạn. - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. - GV kết luận: Những thông tin về cảnh quan được ghi chép một cách khoa học trong cuốn sổ này sẽ là cẩm nang chỉ dẫn cho mọi người khám phá du lịch quê hương mình. <p>3. Hoạt động nhóm: <i>Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên qua Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm thực hiện việc giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên của nhóm được thể hiện qua Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương và chia sẻ cảm của mình về quá trình tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. - GV gợi ý cho mỗi nhóm đưa ra những chi tiết thú vị nhất để tạo động lực cho du khách đọc, tham khảo cuốn Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương của nhóm mình. VD: “Mời các bạn tham khảo sổ tay mà chúng tôi đã dày công tham khảo thông tin. Với cuốn sổ này, các bạn sẽ biết, vịnh Hạ Long có bao nhiêu hòn đảo; điều gì chúng ta nên làm và không nên làm khi đi tàu, ca-nô thăm vịnh,... - GV gợi ý để HS chọn đọc một vài trang, đưa ra một thông tin hoặc một giai thoại mình ghi trong sổ tay để gây ấn tượng cho các bạn nhóm khác. - GV đề nghị các nhóm thảo luận về việc ghép nối cuốn sổ tay của các nhóm thành sổ tay chung của cả lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện, phỏng vấn nhóm bạn về nội dung của sổ tay. - HS chia sẻ - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS thực hiện - HS lắng nghe - HS thực hiện
---	--

- GV nhận xét.	- HS lắng nghe
4. Cam kết hành động:	
- GV đề nghị HS cùng người thân hoặc cả lớp lên kế hoạch đi thăm một cảnh quan thiên nhiên ở quê hương em. Sau chuyến đi của các thành viên, nhóm tiếp tục hoàn thiện Hành trình trải nghiệm và Sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương.	- HS thực hiện
- Nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

.....

TUẦN 30

Hoạt động giáo dục theo chủ đề Tiết 2: KHẢO SÁT THỰC TRẠNG CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được các dấu hiệu xâm hại, lâu phá cảnh quan thiên nhiên; đưa ra được nhận định về nguyên nhân và biện pháp khắc phục tình trạng đó,
- Lập kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan tại địa phương và thực hiện kế hoạch.

* Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi, video về hiện trạng xâm hại cảnh quan ở một số nơi.
- HS: sgk, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	
- GV chiếu các đoạn phim, giới thiệu các hình ảnh về thực trạng xâm hại cảnh quan trong thời gian gần đây.	- HS quan sát, lắng nghe
- GV đề nghị HS cùng đưa ra các dấu hiệu xâm hại cảnh quan vừa quan sát được.	- HS trả lời

- GV tổng kết lại một số dấu hiệu của việc xâm hại cảnh quan hiện nay:

+Rác vứt không đúng chỗ;

+Động nước;

+Viết về bày;

+Leo trèo, giẫm lên cây cỏ;

+Vi phạm nội quy đã đề ra tại các khu vực cảnh quan.

- GV kết luận: Có rất nhiều hành động có thể làm xâm hại cảnh quan xung quanh chúng ta.

- GV giới thiệu - ghi bài

2. Khám phá chủ đề: *Chia sẻ về những điều em quan sát được về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương*

- GV mời HS chia sẻ theo nhóm về những điều mình quan sát được trong chuyến đi tham quan cùng lớp hoặc người thân.

- GV hướng dẫn các nhóm thực hiện những nhiệm vụ sau:

+ Kể tên địa danh em đã đến;

+ Chia sẻ những điều em quan sát được: Cảnh quan được chăm sóc cẩn thận, chu đáo hay cảnh quan đang bị phá hoại? Liệt kê các dấu hiệu cụ thể.

+ Suy nghĩ về việc làm thế nào để duy trì tình trạng cảnh quan thiên nhiên được chăm sóc hoặc để phê phán, cảnh báo, khắc phục tình trạng cảnh quan bị phá hoại.

- GV mời vài 1HS chia sẻ cảm nghĩ của mình khi chứng kiến cảnh quan thiên nhiên được chăm sóc hoặc bị tàn phá.

- GV kết luận: iện nay, rất nhiều cảnh quan thiên nhiên xung quanh chúng ta đã được chăm sóc, bảo vệ. Tuy nhiên, vẫn có không ít cảnh quan bị xâm hại. Chúng ta cần lưu ý để góp sức tiếp tục những hoạt động chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: *Lập kế hoạch khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương*

- GV đề nghị các nhóm lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên để thực hiện khảo sát. (HS lựa chọn một cảnh quan ở gần trường học, nơi sinh sống để tiện thực hiện các hoạt động.)

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ theo nhóm

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ

- HS lắng nghe

- HS thực hiện

- GV gợi ý các nhóm thảo luận để xây dựng các tiêu chí khảo sát, phiếu khảo sát theo gợi ý trong SGK trang 76:
- + Các nhóm trình bày phiếu khảo sát của mình cho khoa học và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

PHIẾU KHẢO SÁT
THỰC TRẠNG CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG

NHÓM LÁ XANH

- Tên cảnh quan thực hiện khảo sát: ...
- Địa chỉ: ...
- Thời gian thực hiện khảo sát: ...

Số thứ tự	Nội dung khảo sát	Người thực hiện	Thực trạng
1	Rác thải	Nam, Mai	Còn nhiều rác trên đường đi; ít thùng rác
2	Nước thải	Trang, Duy	...
3	Cây xanh	Hoàng, Nga	...
4	...	...	...

- Kết luận: ...

- + Các nhóm thống nhất thời gian khảo sát và chuẩn bị đồ dùng mang theo.

- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm.
- GV kết luận: Việc khảo sát giúp chúng ta quan sát kĩ cảnh quan thiên nhiên và đề xuất được những việc có thể làm để góp phần cùng người lớn chăm sóc cảnh quan.

4. Cam kết hành động:

- GV đề nghị HS thực hiện khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên theo nhiệm vụ được phân công, có sự hỗ trợ của người thân.
- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

- HS thực hiện

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

TUẦN 30

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: KẾT QUẢ KHẢO SÁT THỰC TRẠNG CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân.
- Chia sẻ, phản hồi sau hoạt động khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Xây dựng được thông điệp bảo vệ thiên nhiên.
- * Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- * Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi
- HS: Bảng khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, giấy, bút, màu....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ trước lớp
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm</p> <p>GV mời các nhóm lần lượt báo cáo kết quả khảo sát của nhóm mình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chia sẻ những thông tin ghi chép được qua buổi khảo sát. + Nêu đánh giá và bước đầu đưa ra dự kiến giải pháp nếu có vấn đề cần khắc phục. - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. - GV kết luận: Việc khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên cũng là cách thiết thực để quan tâm đến quê hương. HS chúng ta nên đóng góp sức mình vào việc giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. Những 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm báo cáo - HS lắng nghe - HS lắng nghe

thông tin tích cực được lan toả khiến cộng đồng càng có ý thức hơn về việc bảo vệ cảnh quan. Những thông tin tiêu cực sẽ cảnh báo cộng đồng, giúp ta kêu gọi mọi người cùng chung tay hành động.

3. Hoạt động nhóm: Xây dựng thông điệp bảo vệ thiên nhiên hoặc cảnh quan thiên nhiên của địa phương

- GV đề nghị các nhóm HS viết, vẽ sáng tạo thông điệp của nhóm mình: cảnh báo và thực trạng xâm hại thiên nhiên hoặc kêu gọi cộng đồng chung tay bảo vệ thiên nhiên.

- GV giới thiệu 1 số hình ảnh và hướng dẫn HS: Ngoài việc dùng màu vẽ lên giấy; HS có thể sử dụng các nguyên liệu tái chế ghép thành những bức tranh hoặc sáng tạo mô hình.

VD: ghép thành hình con cá đang kêu cứu bằng các miếng vỏ chai nhựa và túi ni-lông.

- GV mời các nhóm giới thiệu về thông điệp của nhóm mình và những nguyên liệu để làm ra thông điệp.

- GV tổ chức cho HS bình chọn thông điệp gây ấn tượng mạnh nhất.

- GV nhận xét, khen thưởng.

4. Cam kết hành động:

- GV đề nghị HS chuẩn bị nội dung để tham gia các hoạt động tuyên truyền cho lối sống thân thiện với thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- Nhận xét giờ học.

- HS thực hiện

- HS quan sát, lắng nghe

- HS giới thiệu

- HS bình chọn

- HS thực hiện

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

TUẦN 31

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 2: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS lập kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của nhóm mình.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, nhạc bài hát “ Điều đó phụ thuộc hành động của bạn” sáng tác: Vũ Kim Dung

- HS: giấy màu, kéo, bút màu, kéo. Bìa ,tấm gỗ hoặc các vật liệu khác..

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát theo nhạc bài hát “ Điều đó phụ thuộc hành động của bạn” sáng tác: Vũ Kim Dung	- HS thực hiện.
- GV gọi HS chia sẻ cảm xúc khi hát bài này? Bài hát này nói về điều gì?.	- 3-4 HS chia sẻ.
- GV tổng kết phần chia sẻ của HS, giới thiệu – ghi bài.	
2. Khám phá chủ đề: Lập kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	
- GV đề nghị hs làm việc theo tổ (nhóm) để đề xuất các công việc có thể thực hiện để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên tổ (nhóm) đã lựa chọn.	- HS thực hiện
- Mỗi tổ thực hiện Lập bảng kế hoạch cụ thể theo mẫu sách giáo khoa trang 77	- Những HS thực hiện theo tổ
- Chia sẻ trước lớp bảng kế hoạch Theo tổ nhóm mình	- Chia sẻ trước lớp
- GV kết luận: Các tổ (nhóm) bắt tay nhau thể hiện tinh thần sẵn sàng tham gia buổi lao động chăm sóc cảnh quan.	- HS lắng nghe
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Chuẩn bị	

cho việc thực hiện kế hoạch chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương	
- Giáo viên hướng dẫn học sinh cùng đưa ra các ý tưởng về sản phẩm phương tiện chuẩn bị cho việc thực hiện kế hoạch như làm biển báo bằng nhắc nhở nội quy quy định bảo vệ không gian công cộng chỉ dẫn nơi để Thùng rác nhà vệ sinh làm các chậu trồng hoa từ nguyên liệu tái chế Ươm trồng cây con cây hoa có thể đến địa điểm cần chăm sóc chuẩn bị túi đựng rác và nhãn giúp để thực hiện phân loại rác và nhiều sản phẩm khác Tùy theo ý tưởng của học sinh	- HS sử dụng giấy màu ,kéo, keo.. tạo ra sản phẩm theo yêu cầu
- Giáo viên lưu ý một số quy tắc an toàn trong khi sử dụng công cụ lao động.	- HS thực hiện
-Các nhóm tiến hành làm sản phẩm thực hiện sáng tạo thông điệp kêu gọi cộng đồng chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên bảo vệ môi trường.	- HS thực hiện
- GV kết luận: Mỗi người chúng ta hãy chọn một việc làm phù hợp để chung tay chăm sóc và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ngoài ra chúng ta cũng cần tuyên truyền cho những người xung quanh về ý thức giữ gìn cảnh quan xanh sạch đẹp	- HS lắng nghe, ghi nhớ
4. Cam kết hành động:	
- Giáo viên đề nghị học sinh hãy chia sẻ thông điệp và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên cùng người thân.	- HS lắng nghe thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

Tiết 3: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC, BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

- * Năng lực đặc thù:
 - Thực hiện được kế hoạch chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của nhóm.
- * Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.
- * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: Các đề xuất trong kế hoạch chăm sóc và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên mà nhóm đã xây dựng

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <p>- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau.</p> <p>*Nhận xét ưu điểm và tồn tại:</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p>	<p>- HS chia sẻ trước lớp</p>

.....	
2. Hoạt động nhóm	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tập trung học sinh tại sân trường kiểm tra lại dụng cụ lao động nhắc nhở các biện pháp để đảm bảo an toàn khi di chuyển và khi lao động điểm danh và phát ruy- băng hoặc mũ để nhận sau khi ra bên ngoài Cùng học sinh di chuyển đến địa điểm thực hiện kế hoạch Đề nghị học sinh thực hiện các công việc theo kế hoạch đã xây dựng 	- HS trải nghiệm lao động tại vườn trường
<ul style="list-style-type: none"> - Kết luận: - Sau khi lao động cả lớp tập trung ở một địa điểm phù hợp - Giáo viên Đề nghị mỗi nhóm Báo cáo kết quả lao động của nhóm mình - Những việc đã làm được những việc còn dở dang - Những khó khăn gặp phải và đã vượt qua khi lao động - Những kinh nghiệm mới và kỹ năng mới mình học được - Cảm xúc trong quá trình lao động 	HS lắng nghe
3. Cam kết hành động	
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu mỗi HS nêu những việc có thể làm để tiếp tục thực hiện các hoạt động chăm sóc và bảo vệ cảnh quan nơi mình sinh sống 	- HS nêu ý kiến của mình về chăm sóc bảo vệ cảnh quan nơi mình sinh sống.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS đưa ra cam kết của mình 	- HS thực hiện, đưa ra lời cam kết
<ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá sau khi thực hiện chủ đề - Nhận xét giờ học. 	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....
.....
.....

TUẦN 32

Hoạt động giáo dục theo chủ đề
Tiết 2: NGHỀ TRUYỀN THỐNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- Em biết được một số sản phẩm từ nghề truyền thống của địa phương
- Lập kế hoạch tìm hiểu nghề truyền thống ở địa phương

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, một vài sản phẩm hoặc hình ảnh sản phẩm thủ công truyền thống ở địa phương. Một số tấm thẻ ghi các từ khóa trò chơi khởi động.
- HS: giấy, màu, bút chì các loại phục vụ cho làm việc nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động Chơi trò chơi nghe thông tin đoán sản phẩm	- HS thực hiện.
- GV nêu cách chơi và luật chơi - Tuyên dương đội thắng cuộc	- HS chơi - Tuyên dương
- GV tổng kết phần trò chơi :mỗi miền quê đều có những sản phẩm chủ nghề truyền thống khác nhau. HS nhớ lại trong ngôi nhà của mình có những đồ vật, món ăn nào là sản phẩm của nghề truyền thống. giới thiệu – ghi bài.	- Lắng nghe - Ghi bài
2. Khám phá chủ đề: Chia sẻ những sản phẩm thủ công truyền thống ở địa phương mà em biết	

<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS chia sẻ thông tin với các bạn trong nhóm về những sản phẩm truyền thống ở địa phương mà em biết theo gợi ý : <ul style="list-style-type: none"> + Địa điểm: sản phẩm được làm ra tại đâu ? + Thời điểm :gia đình mua hay được tặng vào dịp nào ? + Công dụng: sản phẩm dùng để làm gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm theo gợi ý
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời các đại diện nhóm liệt kê những sản phẩm mà nhóm vừa chia sẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm trình bày về sản phẩm nhóm mình trước lớp.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: địa phương mình có nhiều sản phẩm truyền thống được những người thợ làm nghề làm ra dựa trên những kinh nghiệm truyền lại từ nhiều đời trước nhiều sản phẩm món ăn vẫn rất thông dụng trong cuộc sống hiện đại gia đình nào cũng có. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe
<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Tìm hiểu nghề truyền thống ở địa phương</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu hoạt động theo dấu nghề nhân nhằm khuyến khích HS tìm hiểu truyền thống ở địa phương. - GV có thể gọi đây là dự án của lớp với chủ đề trải nghiệm nghề truyền thống dự án được thực hiện trong 3 tuần - Công việc cần thực hiện như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thu thập thông tin về làng nghề địa điểm nguyên vật liệu sản phẩm + Thiết kế một sản phẩm giới thiệu thông tin về làng nghề tờ rơi, thẻ + Trải nghiệm một công đoạn làm ra sản phẩm ghi chép thông tin về làng nghề có sổ tay hướng dẫn du lịch địa phương - GV hướng dẫn các nhóm lập kế hoạch cho những công việc nói trên trong 3 tuần <ul style="list-style-type: none"> + Nên chia nhiệm vụ cho từng tuần + Nên phân công công việc cụ thể cho từng bạn + Có thể mời thêm người thân tham gia cùng để hỗ trợ cho nhóm -GV đề xuất một số phương pháp có thể 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và thực hiện theo dự án

thực hiện: + Phỏng vấn thầy cô người thân hàng xóm + Tham khảo sách báo phim ảnh + Gặp gỡ nghệ nhân - GV gợi ý một số nguồn thông tin có thể tham khảo. Hỏi người thân đọc sách báo kiểm thông tin trên mạng.	
- GV kết luận: chúng ta cố gắng thực hiện theo kế hoạch của nhóm mình để cùng tìm hiểu về một ngày truyền thống của địa phương. Hãy nhờ người thân giúp đỡ khi gặp khó khăn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ
4. Cam kết hành động:	
- Giáo viên đề nghị học sinh tiếp tục cùng người thân tìm hiểu về nghề truyền thống ở địa phương mình	- HS lắng nghe thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 3: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC, BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch tìm hiểu nghề truyền thống
- Chuẩn bị được các nội dung cho buổi giao lưu với nghệ nhân
- Học sinh nhận ra được những ưu điểm để phát huy Những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới
- Học sinh chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: giấy, bìa nhỏ, bút màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau:	- HS chia sẻ trước lớp
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: Chia sẻ công việc tìm hiểu về truyền thống ở địa phương.	
- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ những thông tin mà nhóm mình đã tìm hiểu được giáo gợi ý các nhóm chia sẻ	- HS chia sẻ trước lớp
- GV hướng dẫn HS trong lớp đóng góp ý kiến cho các nhóm đã giải quyết những khó khăn mà nhóm đang gặp phải	HS đóng góp ý kiến của mình
Kết luận các nhóm cùng hô quyết tâm tiếp tục thực hiện kế hoạch của mình trong những tuần tới	- HS lắng nghe
3. Hoạt động nhóm: Thảo luận về nội dung	

trải nghiệm với chủ đề theo dấu nghề nhân	
- GV phổ biến với cả lớp và hoạt động giao lưu gặp gỡ nghề nhân làm nghề truyền thống	- HS lắng nghe.
- GV thống nhất hình thức giao lưu	- HS thực hiện
- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm về những công việc cần chuẩn bị cho buổi giao lưu	- HS thảo luận nhóm
- Các nhóm trình bày nội dung đã thảo luận và phân công việc mình có thể làm cho buổi giao lưu	- Đại diện nhóm trình bày trước lớp
- GV thống nhất lại nhiệm vụ cho từng nhóm cho buổi giao lưu	- HS thực hiện
3. Cam kết hành động	
- GV yêu cầu HS có thể tìm hiểu qua sách báo phỏng vấn người thân để biết thêm về nghề nhân cũng như về công việc của họ.	- HS thực hiện
- Nhận xét giờ học.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Tuần 33

Hoạt động giáo dục theo chủ đề Tiết 98: KHÉO TAY THẠO VIỆC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS tìm hiểu được các công đoạn làm ra sản phẩm của một nghề truyền thống ở địa phương.
- Thực hành một công đoạn hoặc hoàn thiện một sản phẩm thủ công.

- Biết được các quy tắc an toàn trong quá trình sử dụng công cụ lao động.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy chiếu, giai điệu bài hát “Chicken dance”

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>- GV yêu cầu TBHT tổ chức trò chơi: “Tôi đang làm gì”</p> <p><i>Luật chơi: Chia lớp làm 2 nhóm, mỗi nhóm thể hiện một vài thao tác liên quan đến một công đoạn làm ra sản phẩm truyền thống. Các nhóm khác thi xem ai đoán nhanh và đúng.</i></p> <p>- Mời các nhóm đưa ra đáp án, nhận xét, bình chọn nhóm có câu đồ thú vị nhất.</p> <p>- GV tổng kết phần thi của các nhóm.</p> <p>- GV giới thiệu - ghi bài.</p>	<p>- HS tham gia.</p> <p>- HS nhận xét, bình chọn.</p> <p>HS ghi bài.</p>
<p>2. Khám phá chủ đề: “Tìm hiểu công việc của nghề truyền thống ở địa phương”</p> <p>- GV chiếu đoạn video, tài liệu, hình ảnh ghi lại thao tác của nghệ nhân.</p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát hoạt động của nghệ nhân trong quá trình tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Gọi HS nêu các bước mà nghệ nhân tạo ra sản phẩm.</p> <p>- GV mời HS đặt câu về những điều chưa rõ.</p> <p>- Yêu cầu HS thực hành một số thao tác với công cụ lao động để làm sản</p>	<p>- HS xem video.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS đặt câu hỏi.</p> <p>- HS thực hành.</p>

<p>phẩm theo hướng dẫn.</p> <p>- Yêu cầu HS nêu và ghi lại một số quy định an toàn trong quá trình sử dụng công cụ lao động.</p> <p>Kết luận: Để tạo ra một sản phẩm, chúng ta cần nhớ từng bước thực hiện. Ngoài ra, chúng ta cần lưu ý trong việc sử dụng công cụ lao động ở một công đoạn đảm bảo an toàn.</p>	<p>- HS nêu và ghi lại.</p>
<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:</p> <p>- GV mời HS ngồi theo nhóm 6 để thực hành (sảnh, phòng chức năng, sân trường, vườn trường).</p> <p>- GV phát nguyên liệu và công cụ lao động để làm sản phẩm thủ công. GV nhắc nhở một số lưu ý khi sử dụng công cụ lao động và một số thao tác kỹ thuật đặc biệt.</p> <p>- Các nhóm thực hành trên những nguyên liệu và công cụ lao động của mình.</p> <p>- GV mời các nhóm giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình trước lớp, chia sẻ kinh nghiệm khi thực hành sản phẩm.</p> <p>Kết luận: GV mời cả lớp bình chọn nhóm đạt danh hiệu “Khéo tay, thạo việc”.</p>	<p>- HS hoạt động theo nhóm 6.</p> <p>- HS nhận nguyên liệu.</p> <p>- HS thực hành.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày.</p> <p>- HS bình chọn.</p>
<p>4. Cam kết hành động:</p> <p>- GV đề nghị các nhóm HS tiếp tục tìm hiểu thông tin để hoàn thành sản phẩm</p>	<p>- HS thực hiện.</p>

giới thiệu.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp**Tiết 99: SẢN PHẨM NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở ĐỊA PHƯƠNG****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS thiết kế được một sản phẩm giới thiệu về nghề truyền thống ở địa phương: tò rôi, sô tay, tranh, mô hình, đoạn phim ngắn.

- Giới thiệu được sản phẩm của mình với cả lớp.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy chiếu

- HS: SGK, vở ghi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần: - GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. * Nhận xét ưu điểm và tồn tại: 	- HS chia sẻ trước lớp

<p>.....</p> <p>...</p> <p>* Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p> <p>.....</p> <p>...</p>	
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS ngồi theo nhóm để lên ý tưởng cho sản phẩm giới thiệu về nghề truyền thống ở địa phương. + Lựa chọn hình thức thể hiện: tờ rơi kiểu dích dắc, sổ tay, tấm poster 3D, bài thuyết trình trên máy tính, tranh, mô hình, đoạn phim ngắn. + Lựa chọn kíc cỡ + Lựa chọn sắc màu chủ đạo, hình minh họa nội dung,... - GV mời các nhóm chia sẻ sản phẩm của nhóm mình trước lớp. - GV mời HS cả lớp nhận xét và nêu cảm nghĩ về sản phẩm của các nhóm. - Kết luận: Sản phẩm của các nhóm giúp chúng ta biết được nhiều thông tin về những nghề truyền thống. Mỗi HS có thể tự làm một bộ các sản phẩm như một cẩm nang về nghề truyền thống của riêng mình để giới thiệu với du khách hoặc người quan tâm; qua đó trau dồi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm, thiết kế sản phẩm của nhóm mình. - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. - HS chia sẻ, nhận xét.

thêm lòng tự hào, tình cảm yêu mến quê hương.	
3. Cam kết hành động: - GV đề nghị HS sưu tầm các sản phẩm từ nghề truyền thống ở địa phương hoặc chụp ảnh, vẽ lại các sản phẩm đó. - Nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Tuần 34

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tiết 100: TRIỀN LÂM “THEO DẤU NGHỆ NHÂN”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Năng lực đặc thù:

- HS trưng bày các sản phẩm, tư liệu đã thu thập được vào một góc triển lãm của nhóm.

- Chia sẻ được cảm xúc trong quá trình thực hiện kế hoạch “Theo dấu nghệ nhân” và nêu được những điều thú vị khiến mình hứng thú.

* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy chiếu

- HS: giấy A4, bút màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Trưng bày sản phẩm mà nhóm yêu thích và sưu tầm - Gọi TBVN cho lớp hát. - GV đề nghị các nhóm lựa chọn các sản phẩm đã sưu tầm được để tiến hành	- Lớp hát.

<p>trưng bày ở góc triển lãm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện trưng bày các sản phẩm của nhóm mình. - HS tập giới thiệu về các sản phẩm của nhóm mình: + Chức năng của sản phẩm + Nơi làm ra sản phẩm + Nguyên liệu làm ra sản phẩm - Kết luận: Các nhóm tự quan sát để điều chỉnh vị trí các đồ vật trưng bày sao cho dễ quan sát và đẹp mắt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm lựa chọn các góc để trưng bày sản phẩm của nhóm mình. - HS trưng bày sản phẩm. - HS luyện tập giới thiệu sản phẩm trong nhóm
<p>2. Khám phá chủ đề: Triển lãm hình ảnh hoạt động “Theo dấu nghệ nhân” của các nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị các nhóm mời nhau đến thăm và nghe giới thiệu ở góc trưng bày sản phẩm của nhóm mình; phân công người trực ở góc trưng bày sản phẩm của nhóm mình; yêu cầu các thành viên tọa tham quán các góc trưng bày khác. - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi về các sản phẩm đang trưng bày. + Các bạn sưu tầm đượ sản phẩm này bằng cách nào? + Bạn đã bao giờ sử dụng sản phẩm này chưa? + Khi sử dụng, bạn cảm thấy thế nào? + Sản phẩm nên bảo quản như thế nào? - Kết luận: Dự án “Theo dấu nghệ nhân” đã giúp cho lớp hiểu biết hơn về nghề truyền thống và những sản phẩm truyền thống ở địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cử đại diện giới thiệu sản phẩm và đi tham quan các góc trưng bày của các nhóm khác. - HS thăm và đặt câu hỏi cho các nhóm.

<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS chia sẻ trước lớp một số nội dung như: + Sản phẩm thấy ấn tượng nhất; + Câu chuyện về sản phẩm hoặc về quá trình sưu tầm sản phẩm mà em cảm thấy thú vị nhất. + Những điều em học được trong quá trình sưu tầm, đi “theo dấu nghệ nhân” của mình và của các bạn. - Kết luận: Việc đề tâm tìm hiểu, quan sát, phỏng vấn, tìm tòi,.. “Theo dấu nghệ nhân” cũng là một hoạt động quan tâm nhằm nâng cao hiểu biết của chúng ta về chính quê hương mình, bởi có biết bao điều thú vị, đáng tự hào ẩn chứa trong từng vật dụng, món ăn ở địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS giao lưu và chia sẻ trước lớp.
<p>4. Cam kết hành động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị HS tiếp tục cùng người thân đến thăm một làng nghề truyền thống của địa phương. - GV nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp

Tiết 101: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG “THEO DẤU NGHỆ NHÂN”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS chia sẻ được những thu hoạch về sản phẩm và kiến thức, những phát hiện mới mẻ của mình về quê hương thông qua việc tìm hiểu nghề truyền thống.
- Đánh giá được mức độ tham gia của mỗi thành viên trong nhóm.
- * Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.
- * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy chiếu
- HS: SGK, vở ghi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Hoạt động tổng kết tuần:</p> <p>- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau.</p> <p>*Nhận xét ưu điểm và tồn tại:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>*Dự kiến các hoạt động tuần sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>- HS chia sẻ trước lớp</p>
<p>2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: Chia sẻ kinh nghiệm và cảm xúc về nghề truyền thống</p> <p>- GV đề nghị HS thảo luận nhóm về những nội dung định chia sẻ và đánh giá hiệu quả hoạt động nhóm trong dự án.</p> <p>+ Liệt kê những làng nghề mà nhóm hoặc từng thành viên đã đến cùng gia đình, bạn bè, thầy</p>	<p>- Đại diện nhóm chia sẻ.</p>

<p>cô. Ở mỗi làng nghề các em đặt chân đến.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kể tên những người liên quan đến nghề truyền thống mà nhóm hoặc từng cá nhân đã gặp. Với mỗi tên người, cả nhóm. + Liệt kê những sản phẩm mà nhóm đã trưng bày trong triển lãm + Kể những điều thú vị, mới mẻ chưa từng biết mà nhóm hoặc mỗi cá nhân đã phát hiện ra. + Kể một số kinh nghiệm sử dụng công cụ lao động an toàn. + Cùng vẽ một cây trái nghiệm để đánh giá hoạt động “Theo dấu nghề nhân”, dán những bông hoa, chiếc lá mình có được lên cây trái nghiệm, đập tay tự khen và động viên nhau đã cùng thực hiện thành công dự án, mang lại nhiều điều bổ ích cho chính bản thân và những người xung quanh. - GV mời đại diện nhóm chia sẻ ngắn gọn trước lớp: số lượng làng nghề mà các thành viên trong nhóm đã từng đến; số lượng sản phẩm sưu tầm được, số lượng nghề nhân đã gặp. - Dán các hình trái tim lên tờ giấy hoặc lên bảng. Cả lớp cùng chụp ảnh với những bảng trái tim đó, đánh dấu sự thành công của một dự án chung của lớp. - Kết luận: Hành trình “Theo dấu nghề nhân” đã cho chúng ta nhiều điểm khám phá hấp dẫn, thú vị về nghề truyền thống; đồng thời khám phá được năng lực của mình, khiến mỗi người đều tự hào về bản thân, về nhóm mình. 	<p>- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</p>
<p>3. Cam kết hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị HS chuẩn bị cho buổi Tổng kết năm học. - GV nhận xét tiết học. 	<p>- HS lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ):

.....

.....

.....
